

I. PHẦN LÝ THUYẾT

1. Bài tiết nước tiểu (vai trò, cấu tạo, biện pháp bảo vệ).
2. Não bộ (vị trí các thành phần, cấu tạo và chức năng của đại não).
3. Cơ quan phân tích thị giác (cấu tạo của cầu mắt, bệnh đau mắt hột).
4. Cơ quan phân tích thính giác (cấu tạo của tai, vệ sinh tai).
5. Phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện (ví dụ, tính chất).
6. Tuyến nội tiết (chức năng của hoocmôn tuyến yên, tuyến tụy, tuyến sinh dục; một số bệnh về tuyến yên và tuyến giáp).
7. Quá trình thụ tinh và thụ thai (khái niệm, nguy cơ khi có thai ở tuổi vị thành niên, cơ sở khoa học của các biện pháp tránh thai).

II. PHẦN BÀI TẬP: Không có.

III. CÂU HỎI MINH HỌA

Câu 1: Cần xây dựng các thói quen sống như thế nào để bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu?

Câu 2: Nêu các đặc điểm cấu tạo và chức năng của đại não người chứng tỏ sự tiến hóa của người so với các động vật khác trong lớp Thú.

Câu 3: Phân tích hoạt động của hoocmôn insulin và glucagon.

Câu 4: Phân biệt bệnh bướu cổ và bệnh Bazơđô.

Câu 5: Nguyên nhân dẫn tới những biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì ở nam và nữ (trong độ tuổi vị thành niên) là gì? Trong những biến đổi đó, biến đổi nào là quan trọng cần lưu ý?

----- **Hết** -----

Đóng Tiến, ngày 30/5/2020
NGƯỜI SOẠN NỘI DUNG
(Đã ký)

Bùi Thị Xuân